

BẢN CÔNG BỐ

Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là
cơ sở hướng dẫn thực hành

Kính gửi: - Lãnh đạo Bộ Y Tế;
- Lãnh đạo Cục Quản lý Khám bệnh, chữa bệnh;
- Lãnh đạo Cục Khoa học Công nghệ và Đào tạo.

Tên cơ sở hướng dẫn thực hành: Bệnh viện đa khoa Hồng Hà

Số giấy phép hoạt động: 254/BYT-GPHĐ Cơ quan cấp: Bộ Y Tế cấp ngày 16 tháng 12 năm 2019.

Địa chỉ: Số 46, đường Phan Kính, phường Nam Hồng, thị xã Hồng Lĩnh, Hà Tĩnh

Người chịu trách nhiệm chuyên môn: Bác sĩ Nguyễn Tiến Bình

Điện thoại liên hệ: 0239 3577 678 / 0978 482 073

Email: tuyendungdakhoahongha@gmail.com

Căn cứ nghị định số 96/2023NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành theo quy định với các nội dung sau đây:

1. Đối tượng hướng dẫn thực hành:
 - Bác sĩ Y khoa;
 - Bác sĩ chuyên khoa (Nội, Ngoại, Sản, Nhi, Hồi sức cấp cứu, Gây mê hồi sức, Y học cổ truyền, Y học dự phòng, Răng hàm mặt, Mắt, Tai mũi họng, Da liễu, Chẩn đoán hình ảnh);
 - Y sĩ đa khoa
 - Y sĩ Y học cổ truyền
 - Điều dưỡng
 - Kỹ thuật Xét nghiệm y học
 - Kỹ thuật Hình ảnh y học
 - Kỹ thuật Phục hồi chức năng
 - Hộ sinh
2. Danh sách người hướng dẫn thực hành: (Chi tiết kèm theo phụ lục 01)
3. Các nội dung thực hành được ký hợp đồng hợp tác với cơ sở thực hành khác:

Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức – Cấp cứu. (Ký hợp đồng hợp tác với Trung tâm Y tế thị xã Hồng Lĩnh – Có hợp đồng kèm theo).

4. Số lượng người thực hành có thể tiếp nhận để hướng dẫn thực hành: (Chi tiết kèm theo phụ lục 03)
5. Chi phí hướng dẫn thực hành:
 - Đối với Bác sĩ, Y sĩ, Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y công tác tại Bệnh viện đa khoa Hồng Hà : Không thu lệ phí thực hành.
 - Đối với Bác sĩ ngoài đơn vị: Thu lệ phí 1.500.000đ/tháng x số tháng thực hành
 - Đối với Y sĩ, Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y ngoài đơn vị: Thu lệ phí 800.000đ/tháng x số tháng thực hành.

Bệnh viện Đa khoa Hồng Hà cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã công bố. Nội dung thực hành theo từng chuyên khoa (Phụ lục 02). Tài liệu gửi kèm theo Bản công bố (nếu có)

Kính đề nghị Lãnh đạo Bộ Y tế xem xét, đăng tải thông tin theo quy định.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi (đề nghị);
- Lãnh đạo Công ty (B/c);
- Giám đốc BV;
- Lưu VT.

GIÁM ĐỐC
(Ký rõ họ tên và đóng dấu)

Nguyễn Tiên Bình



BỆNH VIỆN CÔNG TY TNHH TÂM A
ĐÀ BÀNH VIỆN ĐA KHOA HỒNG HÀ
HỒNG HÀ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

PHỤ LỤC 01

DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH

(Ban hành kèm theo Ban công bố 68/BCB-BVHH ngày 05/05/2024 của Bệnh viện Đa khoa Hồng Hà)

STT	Họ và tên	Văn Bằng Chuyên môn	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Số CCHN	Ngày cấp CCHN	Ghi chú
I. Hướng dẫn thực hành Y khoa						
1	Nguyễn Văn Thanh	BS.DH	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	006600/HT-CCHN	15/07/2021	
2	Nguyễn Thị Huyền	BS.DH	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	006605/HT-CCHN	15/07/2021	
3	Phan Tất Đại	BS.DH	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	006599/HT-CCHN	15/07/2021	
4	Đặng Thị Hằng	BS.DH	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	006607/HT-CCHN	15/07/2021	
II. Hướng dẫn thực hành chuyên khoa Nội						
1	Phạm Tuấn Vũ	BS.CKI	Khám chữa bệnh chuyên khoa Nội	004866/HT-CCHN	19/04/2019	
2	Vũ Gia Long	BS.CKI	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	000641/BN-CCHN	02/04/2013	
3	Hoàng Tiến Dũng	BS.CKI	Khám chữa bệnh Da khoa, chuyên khoa Nội chung	240003/CCHN-BQP	19/02/2016	
4	Nguyễn Đăng Minh	BS.CKI	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	0001994/HT-CCHN	31/12/2013	
5	Trần Dân	BS.CKI	Khám, chữa bệnh chuyên ngành Nội	000007/HT-CCHN	12/12/2013	
III. Hướng dẫn thực hành chuyên khoa Ngoại						
1	Nguyễn Văn Toàn	BS.CKI	Khám chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	0001989/HT-CCHN	31/12/2023	

2	Võ Duy Hùng	BS. CKI	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	0001599/HT-CCHN	30/12/2013	
3	Phan Công Bình	BS. CKI	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	0001673/HT-CCHN 1014/QĐ-SYT	31/12/2019 10/06/2019	

IV. Hướng dẫn thực hành chuyên khoa Sản

1	Lê Thị Hồng Anh	BS. CKI	Khám chữa bệnh Sản phụ khoa	000795/NA-CCHN	30/06/2013	
2	Nguyễn Thúy Vân	BS. CKII	Khám chữa bệnh Sản phụ khoa	001102/NA-CCHN	30/08/2013	
3	Nguyễn Trọng Bích	BS. CKI	Khám chữa bệnh chuyên khoa Sản	000229/HT-CCHN	23/08/2013	

V. Hướng dẫn thực hành chuyên khoa Nhi

1	Nguyễn Tiến Bình	BS. CKI	Khám chữa bệnh chuyên khoa Nhi	0001676/HT-CCHN	31/12/2013	
2	Hoàng Thị Minh Nguyệt	BS. DH	Khám chữa bệnh chuyên khoa Nhi	0001691/HT-CCHN	31/12/2013	
3	Nguyễn Xuân Khánh	BS. DH	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh nhi khoa	004830/HT-CCHN 727/QĐ-SYT	20/04/2017 20/09/2023	

VI. Hướng dẫn thực hành chuyên khoa Hồi sức cấp cứu (Trung tâm Y tế Hồng Lĩnh)

1	Nguyễn Sỹ Vương	BS. CKI	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; BSCKI Hồi sức cấp cứu;	0001612/HT-CCHN 295/QĐ-SYT	31/12/2013	
2	Nguyễn Trường Giang	BS. DH	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa - Gây mê hồi sức	0004405/HT-CCHN	15/6/2016	
3	Lê Thị Hiền	BS. DH	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	0001691/HT-CCHN	10/4/2020	
4	Bùi Anh Đức	BS. DH	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	006453/HT-CCHN	08/3/2021	

VII. Hướng dẫn thực hành chuyên khoa Gây mê hồi sức

1	Hoàng Bá Quế	BS. CKII	Khám chữa bệnh nội khoa thông thường Khám chữa bệnh gây mê hồi sức	000793/NA-CCHN 1990/QĐ-SYT	30/06/2013 22/11/2019	
---	--------------	----------	---	-------------------------------	--------------------------	--

2	Phan Xuân Lực	BS.DH	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Khám chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức	006629/HT-CCHN 1261/QĐ-SYT	16/08/2021 12/10/2021	
VIII. Hướng dẫn thực hành chuyên khoa Y học cổ truyền						
1	Nguyễn Văn Linh	BS.DH	Khám chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; khám bệnh, chữa bệnh Phục hồi chức năng	006071/HT-CCHN 87/QĐ-SYT	06/03/2020	
2	Phạm Văn Phú	BS.CKI	Khám chữa bệnh Y học dân tộc; Khám chữa bệnh PHCN	001377/NA-CCHN 923/QĐ-SYT	30/09/2013 18/08/2017	
3	Võ Huy Thành	BS.DH	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	006602/HT-CCHN	15/07/2021	
IX. Hướng dẫn thực hành chuyên khoa Y học dự phòng						
1	Phạm Văn Huy	BS.DH	Phát hiện và xử lý các bệnh thông thường; xử trí cấp cứu ban đầu một số chứng bệnh tại cộng đồng	009424/NA-CCHN	15/06/2017	
X. Hướng dẫn thực hành chuyên khoa Răng hàm mắt						
1	Hồ Ngọc Đường	BS.CKI	Khám chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mắt	004762/HT-CCHN	21/02/2017	
2	Nguyễn Thị Phương Dung	BS.DH	Khám chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mắt	004875/HT-CCHN	19/04/2019	
XI. Hướng dẫn thực hành chuyên khoa Mắt						
1	Phạm Lợi	BS.CKI	Khám chữa bệnh chuyên khoa Mắt	0002460/HT-CCHN	31/12/2013	
XII. Hướng dẫn thực hành chuyên khoa Tai mũi họng						
1	Đinh Văn Lợi	BS.CKI	Khám chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	0000742/HT-CCHN	12/01/2013	
2	Trần Anh Trí	BS.DH	Khám chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	005677/HT-CCHN	09/05/2019	

XIII. Hướng dẫn thực hành chuyên khoa Da liễu

1	Nguyễn Thị Thanh Hiền	BS.DH	Khám chữa bệnh Da liễu	009610/NA-CCHN	31/08/2017	
---	-----------------------	-------	------------------------	----------------	------------	--

XIV. Hướng dẫn thực hành chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh

1	Lê Văn Quý	BS CKI	Khám, chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	0000506/HT-CCHN	10/10/2013	
2	Nguyễn Tuấn Dũng	BS CKI	Khám chữa bệnh đa khoa; Khám chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	004792/HT-CCHN	23/07/2018	
3	Lê Hùng Sơn	BS.DH	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	002163/HT-CCHN	28/12/2018	
4	Phan Anh Hoàng	BS.DH	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	006309/HT-CCHN	10/07/2020	
5	Hoàng Thị Hiền	BS.DH	Chuyên khoa chẩn đoán bằng hình ảnh	012765/NA-CCHN	20/06/2020	
6	Đặng Quốc Tùng	BS.DH	Khám chữa bệnh chuyên khoa Nội; Nội soi Tiêu Hóa cơ bản	004865/HT-CCHN 1989/QĐ-SYT	19/04/2019 22/11/2019	
7	Lê Nguyễn Nhật	BS.DH	Khám chữa bệnh Nội khoa	011942/NA-CCHN	31/07/2019	

XV. Hướng dẫn thực hành chuyên khoa Y sỹ Y đa khoa

1	Lê Xuân Dũng	YSĐK	Khám chữa bệnh đa khoa tại trạm y tế	003655/HT-CCHN	24/10/2017	
2	Phan Văn Tuấn	YSĐK	Thực hiện thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	003952/ĐNNAI-CCHN	07/08/2013	

XVI. Hướng dẫn thực hành chuyên khoa Y sỹ Y học cổ truyền

1	Nguyễn Quốc Bảo	BS.DH	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	006715/HT-CCHN	31/12/2021	
---	-----------------	-------	--------------------------------------	----------------	------------	--

XVII. Hướng dẫn thực hành chuyên khoa Điều dưỡng

1	Đặng Thị Hằng	ĐD.DH	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng đại học	004284/HT-CCHN	11/05/2020	
2	Ngô Thị Mỹ Linh	ĐD.DH	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng Đại học	006221/HT-CCHN	07/07/2020	
3	Nguyễn Thị Trang	ĐD.DH	Thực hiện chuyên môn của Điều dưỡng Đại học	004785/HT - CCHN	27/03/2017	

4	Bùi Thị Thuận	DD.DH	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng đại học	0004364/HT-CCHN	19/05/2016	
5	Nguyễn Thị Thanh Hoài	DD.DH	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng đại học	006099/HT-CCHN	18/03/2020	
6	Võ Thị Như	DD.DH	Thực hiện nhiệm vụ Điều dưỡng đại học	000476/HT-CCHN	27/06/2018	
7	Phan Thị Thu Hà	DD.DH	Điều dưỡng hạng III	006639/HT-CCHN	25/08/2021	
8	Dặng Thị Lộc	DD.DH	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng Đại học	006396/HT-CCHN	01/08/2021	
9	Nguyễn Thị Bích Thảo	DD.DH	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng Đại học	006220/HT-CCHN	07/07/2020	
10	Dặng Thị Thu Hà	DD.DH	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng Đại học	006098/HT-CCHN	18/03/2020	
11	Nguyễn Thị Trinh	DD.CB	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng cao đẳng	0004344/HT-CCHN	29/04/2016	
12	Trần Thị Hoài Thorm	DD.CB	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng Cao đẳng	0004343/HT-CCHN	29/04/2016	
13	Nguyễn Thị Thanh Thủy	DD.CB	Thực hiện y lệnh của bác sĩ về điều dưỡng	001126/NA-CCHN	30/08/2013	
14	Ngô Thị Ngọc Anh	DD.CB	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng	005018/HT-CCHN	31/08/2017	
15	Nguyễn Thị Thảo	DD.CB	Thực hiện y lệnh của bác sĩ về điều dưỡng	001117/NA-CCHN	30/8/2013	
16	Nguyễn Thị Tâm	DD.CB	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng	004816/HT-CCHN	20/4/2017	
17	Võ Thị Hương	DD.CB	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng	005980/HT-CCHN	22/10/2019	
18	Bùi Huy Vũ	DD.CB	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng	006133/HT-CCHN	07/07/2020	
19	Nguyễn Thị Quý	DD.CB	Điều dưỡng hạng IV	006644/HT-CCHN	25/08/2021	
20	Võ Thị Xuân Phương	DD.CB	Điều dưỡng hạng IV	006722/HT-CCHN	31/12/2021	
21	Hồ Thị Hoa	DD.CB	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành	001177/HCM-CCHN	19/07/2012	

			tiêu chuẩn nghề nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.		
22	Ngô Thị Thúy	DD.CD	Điều dưỡng hạng IV	002083/HT-CCHN	08/08/2022
23	Trần Thị Huyền	DD.CD	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	090932/CCHN-BQP	16/09/2019
24	Hồ Thị Thu	DD.CD	Điều dưỡng hạng IV	007145/HT-CCHN	12/12/2022

XVIII. Hướng dẫn thực hành chuyên khoa Hộ sinh

1	Đinh Thị Công	HS.CD	Thực hiện nhiệm vụ hộ sinh	005168/HT-CCHN	12/08/2017
2	Nguyễn Thị Thảo	HS.CD	Hộ sinh hạng IV	006590/HT-CCHN	15/07/2021
3	Lê Thị Ánh Tuyết	HS.CD	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn hộ sinh Cao đẳng	007413/NA-CCHN	31/12/2015
4	Nguyễn Thị Dương	HS.CD	Thực hiện nhiệm vụ hộ sinh	006210/HT-CCHN	07/07/2020

XIX. Hướng dẫn thực hành chuyên khoa Kỹ thuật hình ảnh Y học

1	Lê Đình Hoàng	KTV.CN	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	005039/HT-CCHN	28/09/2017
2	Lê Mạnh Cường	KTV.CN	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	006204/HT-CCHN	07/07/2020
3	Nguyễn Văn Dương	KTV.CN	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	006205/HT-CCHN	07/07/2020
4	Lê Trọng Ngọc	KTV.CN	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	006205/HT-CCHN	07/07/2020

XX. Hướng dẫn thực hành chuyên khoa Kỹ thuật xét nghiệm Y học

1	Phan Thị Hằng	KTV.CN	Chuyên khoa xét nghiệm	006206/HT-CCHN	07/07/2020
2	Nguyễn Thị Tuyết	KTV.CN	Chuyên khoa Xét nghiệm	000483/HT-CCHN	27/06/2018
3	Nguyễn Thị Quý	KTV.CD	Kỹ thuật viên xét nghiệm	006685/HT-CCHN	10/08/2021
4	Đặng Văn Nam	KTV.CD	Kỹ thuật viên xét nghiệm	043994/HCM - CCHN	01/04/2019
5	Phan Văn Quang	KTV.CD	Kỹ thuật viên xét nghiệm	005022/HT-CCHN	31/8/2017

6	Hồ Thị Phương Thoa	KT.V.CD	Kỹ thuật viên xét nghiệm Cao đẳng	0002831/HT-CCHN	07/02/2015	
XXI. Hướng dẫn thực hành chuyên khoa Kỹ thuật Phục hồi chức năng						
1	Nguyễn Thế Hùng	BS CKI	Khám chữa bệnh bằng Y học cổ truyền Khám bệnh, chữa bệnh Phục hồi chức năng	000251/HT-CCHN 262/QĐ-SYT	20/04/2018 04/04/2023	
Danh sách người hướng dẫn thực hành sẽ được cập nhật, bổ sung trong quá trình thực tế triển khai.						





PHỤ LỤC 02
NỘI DUNG THỰC HÀNH ĐỀ CẤP GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH TẠI BỆNH VIỆN ĐA KHOA HỒNG HÀ
(Ban hành kèm theo Bản công bố 68/BCB-BVHH ngày 05/05/2024 của Bệnh viện Đa khoa Hồng Hà)

I. ĐỐI TƯỢNG, ĐỊA ĐIỂM THỰC HÀNH:

1. Đối tượng đăng ký thực hành:

- Người có văn bằng được Bộ Y tế công nhận: Bác sĩ Y khoa, Bác sĩ Y học cổ truyền, Bác sĩ Y học dự phòng, Bác sĩ Răng – Hàm – Mặt, Y sĩ đa khoa, Y sĩ y học cổ truyền, Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật viên hình ảnh Y học, Kỹ thuật viên PHCN, Kỹ thuật viên xét nghiệm (gọi chung là người thực hành).

2. Địa điểm thực hành

- Căn cứ vào đối tượng thực hành, bệnh viện phân bổ về các Khoa/phòng cho phù hợp với nội dung thực hành khám bệnh, chữa bệnh theo từng chức danh chuyên môn.

- Điều kiện người hướng dẫn thực hành và tổ chức thực hành tại Bệnh viện theo quy định tại Mục 1 Chương II của Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính Phủ chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh.

II. NỘI DUNG HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH

1. Hướng dẫn về các văn bản quy định pháp luật khám bệnh, chữa bệnh:

1.1 Nội dung

- Thực hành các kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Thông tư số 32/2023/TT-BYT, ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế về quy định chi tiết một số điều Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

- Ngoài ra người thực hành được tham gia các buổi tập huấn sau (thời lượng giảng dạy mỗi nội dung 2-4 tiết):

- + Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh;
- + Quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề;
- + An toàn người bệnh;
- + Kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh;
- + Kiểm soát nhiễm khuẩn cơ bản;
- + Sử dụng bệnh án điện tử và quy định về bảo mật thông tin.

1.2 Hình thức: Lồng ghép trong quá trình thực hành lâm sàng.

2. Hướng dẫn thực hành lâm sàng

2.1. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Bác sĩ Y khoa:

a. Thời điểm và thời gian thực hành

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu là 03 tháng tại khoa Hồi sức cấp cứu Trung tâm Y tế thị xã Hồng Lĩnh.



- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh là 09 tháng tại các Khoa. Cụ thể như sau:

+ Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Nội khoa tại khoa Nội tổng hợp 02 tháng;

+ Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Ngoại khoa tại khoa Ngoại tổng hợp 01 tháng;

+ Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Khoa Sản 01 tháng;

+ Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Khoa GMHS 01 tháng;

+ Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Nhi khoa tại Khoa Nhi 02 tháng;

+ Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về RHM – TMH- Mắt tại khoa Liên chuyên khoa 01 tháng;

+ Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về YHCT - PHCN tại khoa YHCT – PHCN 01 tháng.

b. Nội dung thực hành:

+ Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa;

+ Thực hiện kỹ thuật chuyên môn quy định tại Phụ lục V – Thông tư số 32/2023/TT-BYT, ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế.

2.2 Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Bác sĩ Nội khoa:

a. Thời điểm và thời gian thực hành

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu là 03 tháng tại khoa Hồi sức cấp cứu Trung tâm Y tế thị xã Hồng Lĩnh.

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh là 09 tháng tại Khoa Nội.

b. Nội dung thực hành:

- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội

+ Thực hiện kỹ thuật chuyên môn quy định tại Phụ lục V và mục II phụ lục IX – Thông tư số 32/2023/TT-BYT, ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế

2.3 Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Bác sĩ Ngoại khoa:

a. Thời điểm và thời gian thực hành

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu là 03 tháng tại khoa Hồi sức cấp cứu Trung tâm Y tế thị xã Hồng Lĩnh.

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh là 09 tháng tại Khoa Ngoại.

b. Nội dung thực hành:

- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại

+ Thực hiện kỹ thuật chuyên môn quy định tại Phụ lục V và mục IX phụ lục IX – Thông tư số 32/2023/TT-BYT, ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế

2.4 Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Bác sĩ Sản khoa:

a. Thời điểm và thời gian thực hành

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu là 03 tháng tại khoa Hồi sức cấp cứu Trung tâm Y tế thị xã Hồng Lĩnh.

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh là 09 tháng tại Khoa Phụ sản.

b. Nội dung thực hành:

- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản

+ Thực hiện kỹ thuật chuyên môn quy định tại Phụ lục V và mục XII phụ lục IX-
Thông tư số 32/2023/TT-BYT, ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế

2.5 Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Bác sĩ Nhi khoa:

a. Thời điểm và thời gian thực hành

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu là 03 tháng tại khoa Hồi sức cấp cứu Trung tâm Y tế thị xã Hồng Lĩnh.
- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh là 09 tháng tại Khoa Nhi.

b. Nội dung thực hành:

- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi
- + Thực hiện kỹ thuật chuyên môn quy định tại Phụ lục V và mục III phụ lục IX-
Thông tư số 32/2023/TT-BYT, ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế

2.6. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Bác sĩ Y học cổ truyền:

a. Thời điểm và thời gian thực hành

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu là 03 tháng tại khoa Hồi sức cấp cứu Trung tâm Y tế thị xã Hồng Lĩnh.
- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh là 09 tháng tại các Khoa. Cụ thể như sau:

+ Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Nội khoa tại khoa Nội tổng hợp 01 tháng;

+ Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Ngoại khoa tại khoa Ngoại tổng hợp 01 tháng;

+ Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về RHM – TMH- Mắt tại khoa Liên chuyên khoa 01 tháng;

+ Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về YHCT - PHCN tại khoa YHCT – PHCN 06 tháng.

b. Nội dung thực hành:

- + Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa YHCT;
- + Thực hiện kỹ thuật chuyên môn quy định tại Phụ lục VI – Thông tư số 32/2023/TT-BYT, ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế.

2.7. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Bác sĩ Y học dự phòng:

a. Thời điểm và thời gian thực hành

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu là 03 tháng tại khoa Hồi sức cấp cứu Trung tâm Y tế thị xã Hồng Lĩnh.
- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh là 09 tháng tại các Khoa. Cụ thể như sau:

+ Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Nội khoa tại khoa Nội tổng hợp 01 tháng;

+ Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Ngoại khoa tại khoa Ngoại tổng hợp 01 tháng;

+ Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về RHM – TMH- Mắt tại khoa Liên chuyên khoa 01 tháng;

+ Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về YHCT - PHCN tại khoa YHCT – PHCN 01 tháng;



+ Thực hành chuyên môn khám bệnh chữa bệnh về chăm sóc, dự phòng bệnh tật tại Phòng KHTH- QLCL 05 tháng.

b. Nội dung thực hành:

+ Khám sơ cấp cứu các bệnh thông thường tại cộng đồng;

+ Thực hiện kỹ thuật chuyên môn quy định tại Phụ lục VII – Thông tư số 32/2023/TT-BYT, ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế.

2.8. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Bác sĩ Răng hàm mặt :

a. Thời điểm và thời gian thực hành

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu là 03 tháng tại khoa Hồi sức cấp cứu Trung tâm Y tế thị xã Hồng Lĩnh.

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh là 9 tháng tại các Khoa. Cụ thể như sau:

+ Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Ngoại khoa tại khoa Ngoại tổng hợp 03 tháng;

+ Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về RHM tại khoa Liên chuyên khoa 06 tháng.

b. Nội dung thực hành:

+ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt;

+ Thực hiện kỹ thuật chuyên môn quy định tại Phụ lục VIII – Thông tư số 32/2023/TT-BYT, ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế.

2.9. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Y sĩ đa khoa

a. Thời điểm và thời gian thực hành

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu là 03 tháng tại khoa Hồi sức cấp cứu Trung tâm Y tế thị xã Hồng Lĩnh

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh là 06 tháng tại các Khoa/Phòng. Cụ thể như sau:

+ Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Nội khoa tại khoa Nội tổng hợp 01 tháng;

+ Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Ngoại khoa tại khoa Ngoại tổng hợp 01 tháng;

+ Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Nhi khoa tại Khoa Nhi 01 tháng;

+ Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về RHM – TMH- Mắt tại khoa Liên chuyên khoa 01 tháng;

+ Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về YHCT - PHCN tại khoa YHCT – PHCN 01 tháng;

+ Thực hành kỹ thuật chuyên môn về Xét nghiệm tại phòng Xét nghiệm thuộc khoa Cận lâm sàng 01 tháng.

b. Nội dung thực hành

Thực hiện kỹ thuật chuyên môn quy định tại Phụ lục X – Thông tư số 32/2023/TT-BYT, ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế.

2.10. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Y sĩ y học cổ truyền

a. Thời điểm và thời gian thực hành:

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu là 03 tháng tại khoa Hồi sức cấp cứu Trung tâm Y tế thị xã Hồng Lĩnh

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh là 06 tháng tại các Khoa. Cụ thể như sau:

+ Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Nội khoa tại khoa Nội tổng hợp 01 tháng;

+ Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Ngoại khoa tại khoa Ngoại tổng hợp 01 tháng;

+ Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về RHM – TMH- Mắt tại khoa Liên chuyên khoa 01 tháng;

+ Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về YHCT - PHCN tại khoa YHCT – PHCN 03 tháng.

b. Nội dung thực hành:

Thực hiện kỹ thuật chuyên môn quy định tại Phụ lục XI – Thông tư số 32/2023/TT-BYT, ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế.

2.11. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Điều dưỡng:

a. Thời điểm và thời gian thực hành:

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu là 01 tháng tại khoa Hồi sức cấp cứu Trung tâm Y tế thị xã Hồng Lĩnh

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh là 05 tháng tại các Khoa. Cụ thể như sau:

+ Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Nội khoa tại khoa Nội tổng hợp 01 tháng;

+ Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Ngoại khoa tại khoa Ngoại tổng hợp 01 tháng;

+ Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Nhi khoa tại Khoa Nhi 01 tháng;

+ Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về RHM – TMH- Mắt tại khoa Liên chuyên khoa 01 tháng;

+ Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về YHCT - PHCN tại khoa YHCT – PHCN 01 tháng.

b. Nội dung thực hành:

Thực hiện kỹ thuật chuyên môn quy định tại Phụ lục XII – Thông tư số 32/2023/TT-BYT, ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế.

2.12. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Hộ sinh:

a. Thời điểm và thời gian thực hành:

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu là 01 tháng tại khoa Hồi sức cấp cứu Trung tâm Y tế thị xã Hồng Lĩnh

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh là 05 tháng tại các Khoa. Cụ thể như sau:



+ Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Sản - Phụ khoa tại Khoa Sản 03 tháng;

+ Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Nhi khoa tại Khoa Nhi 02 tháng.

b. Nội dung thực hành:

Thực hiện kỹ thuật chuyên môn quy định tại Phụ lục XIII – Thông tư số 32/2023/TT-BYT, ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế.

2.13. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Kỹ thuật hình ảnh Y học:

a. Thời điểm và thời gian thực hành:

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu là 01 tháng tại khoa Hồi sức cấp cứu Trung tâm Y tế thị xã Hồng Lĩnh.

- Thực hành kỹ thuật chuyên môn về Chẩn đoán hình ảnh tại phòng CĐHA thuộc khoa Cận lâm sàng 05 tháng.

b. Nội dung thực hành:

Thực hiện kỹ thuật chuyên môn quy định tại mục I Phụ lục XIV– Thông tư số 32/2023/TT-BYT, ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế.

2.14. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Kỹ thuật Xét nghiệm Y học:

a. Thời điểm và thời gian thực hành:

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu là 01 tháng tại khoa Hồi sức cấp cứu Trung tâm Y tế thị xã Hồng Lĩnh.

- Thực hành kỹ thuật chuyên môn về Xét nghiệm tại phòng Xét nghiệm thuộc khoa Cận lâm sàng 05 tháng.

b. Nội dung thực hành:

Thực hiện kỹ thuật chuyên môn quy định tại mục II Phụ lục XIV– Thông tư số 32/2023/TT-BYT, ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế.

2.15. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Phục hồi chức năng:

a. Thời điểm và thời gian thực hành:

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu là 01 tháng tại khoa Hồi sức cấp cứu Trung tâm Y tế thị xã Hồng Lĩnh.

- Thực hành kỹ thuật chuyên môn về Phục hồi chức năng thuộc khoa YHCT - PHCN 05 tháng.

b. Nội dung thực hành:

Thực hiện kỹ thuật chuyên môn quy định tại mục III Phụ lục XIV– Thông tư số 32/2023/TT-BYT, ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế.

III. TỔ CHỨC KIỂM TRA VÀ XÁC NHẬN QUÁ TRÌNH THỰC HÀNH

3.1 Tổ chức đánh giá năng lực kiểm tra

Sau khi người thực hành kết thúc thời gian thực hành theo quy định trên, bệnh viện tổ chức đánh giá năng lực hành nghề khám bệnh, chữa bệnh của các đối tượng hành nghề dựa trên tiêu chuẩn năng lực nghề nghiệp tương ứng với từng chức danh: bệnh viện xây dựng bộ câu hỏi theo 2 phần thi: Lý thuyết và Thực hành với thang điểm 10 (mức đạt từ 6 điểm trở lên).

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu là 03 tháng tại khoa Hồi sức cấp cứu Trung tâm Y tế thị xã Hồng Lĩnh

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh là 06 tháng tại các Khoa. Cụ thể như sau:

+ Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Nội khoa tại khoa Nội tổng hợp 01 tháng;

+ Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Ngoại khoa tại khoa Ngoại tổng hợp 01 tháng;

+ Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về RHM – TMH- Mắt tại khoa Liên chuyên khoa 01 tháng;

+ Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về YHCT - PHCN tại khoa YHCT – PHCN 03 tháng.

b. Nội dung thực hành:

Thực hiện kỹ thuật chuyên môn quy định tại Phụ lục XI – Thông tư số 32/2023/TT-BYT, ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế.

2.11. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Điều dưỡng:

a. Thời điểm và thời gian thực hành:

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu là 01 tháng tại khoa Hồi sức cấp cứu Trung tâm Y tế thị xã Hồng Lĩnh

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh là 05 tháng tại các Khoa. Cụ thể như sau:

+ Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Nội khoa tại khoa Nội tổng hợp 01 tháng;

+ Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Ngoại khoa tại khoa Ngoại tổng hợp 01 tháng;

+ Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Nhi khoa tại Khoa Nhi 01 tháng;

+ Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về RHM – TMH- Mắt tại khoa Liên chuyên khoa 01 tháng;

+ Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về YHCT - PHCN tại khoa YHCT – PHCN 01 tháng.

b. Nội dung thực hành:

Thực hiện kỹ thuật chuyên môn quy định tại Phụ lục XII – Thông tư số 32/2023/TT-BYT, ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế.

2.12. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Hộ sinh:

a. Thời điểm và thời gian thực hành:

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu là 01 tháng tại khoa Hồi sức cấp cứu Trung tâm Y tế thị xã Hồng Lĩnh

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh là 05 tháng tại các Khoa. Cụ thể như sau:



+ Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Sản - Phụ khoa tại Khoa Sản 03 tháng;

+ Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Nhi khoa tại Khoa Nhi 02 tháng.

b. Nội dung thực hành:

Thực hiện kỹ thuật chuyên môn quy định tại Phụ lục XIII – Thông tư số 32/2023/TT-BYT, ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế.

2.13. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Kỹ thuật hình ảnh Y học:

a. Thời điểm và thời gian thực hành:

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu là 01 tháng tại khoa Hồi sức cấp cứu Trung tâm Y tế thị xã Hồng Lĩnh.

- Thực hành kỹ thuật chuyên môn về Chẩn đoán hình ảnh tại phòng CDHA thuộc khoa Cận lâm sàng 05 tháng.

b. Nội dung thực hành:

Thực hiện kỹ thuật chuyên môn quy định tại mục I Phụ lục XIV– Thông tư số 32/2023/TT-BYT, ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế.

2.14. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Kỹ thuật Xét nghiệm Y học:

a. Thời điểm và thời gian thực hành:

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu là 01 tháng tại khoa Hồi sức cấp cứu Trung tâm Y tế thị xã Hồng Lĩnh.

- Thực hành kỹ thuật chuyên môn về Xét nghiệm tại phòng Xét nghiệm thuộc khoa Cận lâm sàng 05 tháng.

b. Nội dung thực hành:

Thực hiện kỹ thuật chuyên môn quy định tại mục II Phụ lục XIV– Thông tư số 32/2023/TT-BYT, ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế.

2.15. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Phục hồi chức năng:

a. Thời điểm và thời gian thực hành:

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu là 01 tháng tại khoa Hồi sức cấp cứu Trung tâm Y tế thị xã Hồng Lĩnh.

- Thực hành kỹ thuật chuyên môn về Phục hồi chức năng thuộc khoa YHCT - PHCN 05 tháng.

b. Nội dung thực hành:

Thực hiện kỹ thuật chuyên môn quy định tại mục III Phụ lục XIV– Thông tư số 32/2023/TT-BYT, ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế.

III. TỔ CHỨC KIỂM TRA VÀ XÁC NHẬN QUÁ TRÌNH THỰC HÀNH

3.1 Tổ chức đánh giá năng lực kiểm tra

Sau khi người thực hành kết thúc thời gian thực hành theo quy định trên, bệnh viện tổ chức đánh giá năng lực hành nghề khám bệnh, chữa bệnh của các đối tượng hành nghề dựa trên tiêu chuẩn năng lực nghề nghiệp tương ứng với từng chức danh: bệnh viện xây dựng bộ câu hỏi theo 2 phần thi: Lý thuyết và Thực hành với thang điểm 10 (mức đạt từ 6 điểm trở lên).

3.2 Xác nhận quá trình thực hành

- Sau khi hoàn thành thực hành và có kết quả đánh giá, nhận xét của người hướng dẫn thực hành đối với những người hướng dẫn thực hành, bệnh viện có trách nhiệm:

Cấp giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành cho người thực hành theo Mẫu 07 Phụ lục I theo Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính Phủ.

IV. THỜI GIAN THỰC HIỆN

- Các đối tượng đăng ký thực hành khám bệnh, chữa bệnh tại Bệnh viện đa khoa Hồng Hà từ năm 2024 thực hành theo nội dung ban hành.

- Trường hợp người thực hành đã ký Hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh với bệnh viện trước ngày 01 tháng 01 năm 2024 nhưng chưa hoàn thành việc thực hành được tiếp tục thực hành theo quy định của Luật khám bệnh, chữa bệnh số 2009/QH12, nghị định số 109/2016/NĐ/CP ngày 01 tháng 07 năm 2016 của Chính Phủ và phân lịch phân công thực hành trước đó của Bệnh viện đa khoa Hồng Hà ban hành.





CÔNG TY TNHH TÂM A
BỆNH VIỆN ĐA KHOA HỒNG HÀ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

PHỤ LỤC 03

BẢNG TỔNG HỢP SỐ LƯỢNG NGƯỜI THỰC HÀNH CÓ THỂ TIẾP NHẬN
ĐỀ HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH TẠI BỆNH VIỆN ĐA KHOA HỒNG HÀ
(Ban hành kèm theo Bản công bố 68/BCB-BVHH ngày 05/05/2024 của Bệnh viện Đa khoa Hồng Hà)

STT	Đối tượng thực hành	Số lượng có thể tiếp nhận
1	Bác sĩ Y khoa	10
2	Bác sĩ chuyên khoa Nội	9
3	Bác sĩ chuyên khoa Ngoại	7
4	Bác sĩ chuyên khoa Sản	5
5	Bác sĩ chuyên khoa Nhi	5
6	Bác sĩ chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	7
7	Bác sĩ chuyên khoa Gây mê hồi sức	5
8	Bác sĩ chuyên khoa Y học cổ truyền	5
9	Bác sĩ chuyên khoa Y học dự phòng	3
10	Bác sĩ chuyên khoa Răng hàm mặt	5
11	Bác sĩ chuyên khoa Mắt	5
12	Bác sĩ chuyên khoa Tai mũi họng	5
13	Bác sĩ chuyên khoa Da liễu	2
14	Bác sĩ chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	7
15	Y sĩ đa khoa	10
16	Y sĩ YHCT	5
17	Điều dưỡng	120
18	Hộ sinh	20
19	Kỹ thuật hình ảnh Y học	20
20	Kỹ thuật xét nghiệm Y học	30
21	Kỹ thuật phục hồi chức năng	5
Tổng		289

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG HỢP TÁC
Về việc hợp tác đào tạo thực hành khám bệnh, chữa bệnh
Số: 240422/2024/HĐHT

Căn cứ Bộ luật dân sự ngày 24/11/2015;
Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 09/01/2023;
Căn cứ Nghị Định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ vào khả năng và nhu cầu thực tế của hai bên.

Hôm nay, ngày 22 tháng 04 năm 2024, chúng tôi gồm có:

BÊN A: TRUNG TÂM Y TẾ THỊ XÃ HỒNG LĨNH

Đại diện là ông: **Nguyễn Thái Lâm**

Chức vụ: Giám đốc Trung tâm Y tế thị xã Hồng Lĩnh

Địa chỉ: tổ dân phố Đồng Thuận, Hồng Lĩnh, Hà Tĩnh

Điện thoại: 0393835353

Mã số thuế: 3000640679

BÊN B: BỆNH VIỆN ĐA KHOA HỒNG HÀ

Đại diện là ông: Nguyễn Tiến Bình

Chức vụ: Giám đốc bệnh viện

Địa chỉ: số 46 đường Phan Kính, TDP 8, phường Nam Hồng, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

Điện thoại: 0239 3577 678

Sau khi bàn bạc và thỏa thuận, hai bên đồng ý ký kết hợp đồng hợp tác về việc thực hành khám bệnh, chữa bệnh với các điều khoản sau:

Điều 1. Nội dung Hợp đồng hợp tác đào tạo thực hành

1. Đối tượng thực hành: Bác sĩ, Y sĩ, Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật viên do bên B cử đi học (Sau đây gọi chung là học viên hoặc người thực hành).

2. Số lượng người thực hành: Theo từng đợt bên B cử đi.

3. Người hướng dẫn thực hành: Bên A đảm bảo số lượng, trình độ chuyên môn của người hướng dẫn thực hành (đảm bảo quy định hiện hành) cho người thực hành của bên B.

4. Nội dung hợp tác: Bên A tiếp nhận đào tạo thực hành về Hồi sức cấp cứu cho học viên của bên B (*Chi tiết nội dung thực hành tại phụ lục kèm theo*).

5. Thời gian thực hành: Theo từng đợt bên B cử đi.

Bên B có trách nhiệm thông báo cho bên A (bằng văn bản) trước thời gian thực hành ít nhất 05 ngày làm việc.



6. Địa điểm thực hành: Căn cứ vào thời gian và số lượng người thực hành do bên B cử đi, bên A quyết định việc bố trí thực hành cho người thực hành phù hợp với nội dung thực hành.

7. Chi phí thực hành: Theo quy định của bên A

Điều 2. Phương thức và thời hạn thanh toán chi phí thực hành

Phương thức thanh toán và thời hạn thanh toán chi phí thực hành sẽ được quy định chi tiết tại Hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh giữa bên A và từng học viên của bên B.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Bên A

1. Bên A có quyền:

a) Tiếp nhận, ký kết hợp đồng thực hành, phân công người hướng dẫn thực hành phù hợp với người thực hành trong phạm vi đã thỏa thuận tại Hợp đồng này.

b) Chấm dứt Hợp đồng thực hành hoặc có các biện pháp xử lý khác nếu bên B vi phạm các thỏa thuận ghi trong Hợp đồng này.

c) Thu chi phí thực hành theo thỏa thuận tại Hợp đồng này.

2. Bên A có nghĩa vụ:

a) Bố trí, bảo đảm các quyền lợi cho người thực hành được thực hành theo đúng nội dung đã thống nhất.

b) Gửi giấy xác nhận kết quả thực hành về bên B để làm chứng nhận quá trình thực hành cho học viên.

c) Chịu trách nhiệm về quá trình thực hành của người thực hành tại cơ sở.

d) Thực hiện đúng các cam kết khác được ghi trong Hợp đồng.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Bên B

1. Bên B có quyền:

a) Được cử người thực hành sang học thực hành tại bên A theo nội dung đã thỏa thuận (bằng văn bản).

b) Được cung cấp thông tin, kiểm tra về quá trình thực hành của người thực hành tại bên A.

c) Chấm dứt Hợp đồng thực hành hoặc các biện pháp xử lý khác nếu bên A vi phạm các thỏa thuận ghi trong Hợp đồng (nếu có).

2. Bên B có nghĩa vụ:

a) Yêu cầu người thực hành cung cấp các thông tin cá nhân theo quy định cho bên A.

b) Có trách nhiệm thông báo cho người thực hành về các vấn đề có liên quan trong thời gian thực hành tại bên A.

c) Thực hiện đúng các cam kết khác được ghi trong Hợp đồng.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản ghi trong hợp đồng. Mọi thay đổi (nếu có) phải được hai bên bàn bạc, thương lượng giải quyết trên cơ sở tôn

trọng và giúp đỡ lẫn nhau. Trường hợp không thương lượng được thì sẽ được giải quyết theo quy định pháp luật hiện hành.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh thì hai bên phải kịp thời thông báo cho nhau biết và cùng giải quyết trên tinh thần hợp tác bình đẳng.

4. Hợp đồng này làm thành hai bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ một bản./.

ĐẠI DIỆN BÊN A



Nguyễn Thái Lâm

ĐẠI DIỆN BÊN B



Nguyễn Tiến Bình





PHỤ LỤC

Nội dung thực hành phần Hồi sức cấp cứu

(Kèm theo hợp đồng hợp tác số 240422/HĐHT ngày 22/04/2024)

TT	Yêu cầu	Bệnh, thủ thuật
1	Bệnh	Hôn mê
		Sốc phản vệ
		Ngộ độc cấp
		Suy tim cấp
		Cơn đau thắt ngực
		Ngừng tim (ngừng tuần hoàn)
		Nhồi máu cơ tim cấp
		Cơn tăng huyết áp
		Cơn hen phế quản nặng
		Phù phổi cấp
		Suy hô hấp cấp
		Xuất huyết tiêu hóa
		Thùng tạng rỗng
		Rối loạn nước điện giải
		Sốt xuất huyết
Đau bụng cấp		
2	Thủ thuật Bác sĩ cần đạt được	Cài đặt máy thở cơ bản
		Thực hiện và đọc khí máu động mạch cơ bản
		Đặt ống nội khí quản
		Đặt catheter tĩnh mạch trung tâm
3	Thủ thuật điều dưỡng, Kỹ thuật viên, Hộ sinh cần đạt được	Lấy ven tĩnh mạch ngoại biên
		Đặt sonde bàng quang,
		Đặt sonde dạ dày
		Chăm sóc bệnh nhân thở máy
		Hút đờm dãi
Nuôi dưỡng qua đường sonde dạ dày		

Handwritten signature or mark.

BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 252 /BYT - GPHD

**GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh

CẤP PHÉP HOẠT ĐỘNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

BỆNH VIỆN ĐA KHOA HỒNG HÀ

Tên người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật: Bác sỹ Nguyễn Văn Tuấn

Số chứng chỉ hành nghề: 0001676/HT-CCHN. Ngày cấp: 31/12/2013

Nơi cấp: Sở Y tế tỉnh Hà Tĩnh

Hình thức tổ chức: Bệnh viện đa khoa

Địa điểm: số 46 đường Phan Kính, phường Nam Hồng, thị xã Hồng Lĩnh, Hà Tĩnh

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện kỹ thuật chuyên môn được

Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt ban hành kèm theo giấy phép hoạt động.

Thời gian làm việc hàng ngày: 24/24 giờ.

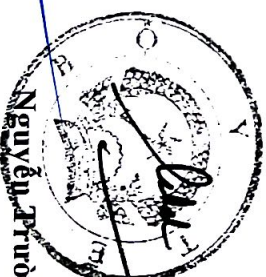
CÔNG CHỨNG VIÊN

16-05-2024

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN GỐC, ngày 16 tháng 11 năm 2019

KT. BỘ TRƯỞNG

THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Trường Sơn

Trần Thị Trà Giang

BẢN SAO